

Số: 118/2020/QĐST - HNGĐ

Y, ngày 10 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 153/2020/TLST-HNGĐ ngày 07/7/2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Vũ Trí P, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Tam Sơn, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Trí P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Trí P đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị T, anh P có 01 con chung là Vũ Trí H, sinh năm 22/4/2017. Ly hôn, Chị T anh P thoả thuận để Chị T nuôi cháu H. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung, không đặt ra giải quyết. Sau khi ly hôn, anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị T, anh P tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

- Về công nợ: Vợ chồng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Chị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0004316 ngày 07/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y. Hoàn trả chị Nguyễn Thị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã L, huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Anh